TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH TRỊ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/DS-ST
Ngày 13-01-2025
V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠNH TRỊ, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Chính.

2. Ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Huệ Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2024, về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2024/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng C3; Địa chỉ: Số A, Phố L, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, chức vụ: Phó Giám đốc Phòng Giao dịch NHCSXH huyện T, tỉnh Sóc Trăng; Địa chỉ: ấp C, thị trấn P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, là đại diện ủy quyền theo quyết định số 167a/QĐ-NHCS ngày 31/5/2024 (có đơn xin vắng mặt).

- Bị đơn:

1/ Ông Phùng Thanh T1, sinh năm 1972 (vắng mặt).

2/ Bà Dương Mỹ C (C1), sinh năm 1972 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp C, thị trấn H, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 30/9/2024, quá trình giải quyết ông Nguyễn Văn T là người đại diện hợp pháp của Ngân hàng C3 (gọi tắt Ngân hàng) trình bày cho rằng: Vào ngày 30/7/2009, Ngân hàng C3 - Phòng giao dịch huyện T giải ngân cho ông Phùng Thanh T1 đại diện hộ gia đình vay vốn theo mã món vay 6000006200120064 với số tiền 18.000.000 đồng của chương trình cho vay hộ nghèo, lãi suất từ ngày 30/7/2009 đến ngày 30/7/2011 là 0,32%/tháng, từ ngày 30/7/2011 về sau lãi suất 0,65%/tháng, thời hạn cho vay 60 tháng, kỳ hạn trả nợ gốc 06 tháng/lần, nợ lãi trả định kỳ hàng tháng, hạn trả cuối cùng ngày 08/7/2014, món vay đã quá hạn. Ông Phùng Thanh T1 không thực hiện trả nợ đúng hạn, tính đến ngày 30/9/2024 còn phải trả cho Ngân hàng 27.645.053 đồng, trong đó nợ gốc 18.000.000 đồng và nợ lãi 9.645.063 đồng. Ngân hàng C3 yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Phùng Thanh T1 và bà Dương Mỹ C có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc tính đến ngày 30/9/2024 là 27.645.053 đồng, trong đó nợ gốc 18.000.000 đồng và nợ lãi 9.645.063 đồng. Tiền lãi sẽ được cộng thêm hàng tháng cho đến ngày trả tất nợ cho Ngân hàng. Tại đơn xin xét xử vắng mặt của ông Nguyễn Văn T và bản chiết tính lãi hộ Phùng Thanh T1, số tiền lãi hộ ông T1 còn nợ đến ngày 13/01/2025 là 10.186.609 đồng.

- Bị đơn ông Phùng Thanh T1 vắng mặt, tại biên bản lấy lời khai ông Phùng Thanh T1 và biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ ngày 11/11/2024, ông T1 trình bày: Ông thừa nhận vợ chồng có vay tiền của Ngân hàng chính sách số tiền 18.000.000 đồng từ năm 2009, do hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện trả nên đến nay chưa thanh toán tiền vốn vay và một số tiền lãi. Theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thì ông đồng ý trả tiền vốn vay nhưng xin trả dần hàng tháng và đề nghị Ngân hàng xóa lãi.

- Bị đơn bà Dương Mỹ C vắng mặt, quá trình giải quyết không có văn bản trình bày ý kiến gửi đến Tòa án.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm nghị án, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị đơn ông Phùng Thanh T1 và bà Dương Mỹ C liên đới hoàn trả cho Ngân hàng C3 số tiền nợ gốc 18.000.000 đồng, lãi 10.186.609 đồng và phải chịu tiếp tục trả lãi theo thỏa thuận giữa các bên tại giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp về tiền vay và lãi đối với bị đơn ông Phùng Thanh T1, bà Dương Mỹ C1 nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Các bị đơn có nơi cư trú tại huyện T, tỉnh Sóc Trăng nên Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị thụ lý, xét xử sơ thẩm theo điểm a khoản

1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Các đương sự đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai, đại diện bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và các bị đơn vắng mặt không lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung: Xét Ngân hàng C3 khởi kiện yêu cầu ông Phùng Thanh T1 và bà Dương Mỹ C hoàn trả tiền vay, lãi tính đến ngày 13/01/2025 là 28.186.609 đồng, trong đó nợ vốn 18.000.000 đồng và nợ lãi 10.186.609 đồng. Chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, nguyên đơn giao nộp bản sao Sổ vay vốn của Phùng Thanh T1, giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 28/7/2009, thể hiện số tiền vay 18.000.000 đồng, lãi suất 0,65%/tháng, lãi quá hạn bằng 130% lãi suất khi cho vay. Trong đó lãi suất thực trả sau khi được hỗ trợ từ ngày 30/7/2009 đến ngày 29/7/2011 là 0,32%/tháng. Căn cứ thỏa thuận và cam kết tại giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 28/7/2009, ông Phùng Thanh T1 và bà Dương Mỹ C chưa hoàn trả tiền vốn vay và lãi đúng theo thỏa thuận là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Món vay của ông T1 và bà C đã quá hạn, được cơ cấu lại nợ nhưng đến nay chưa thanh toán, như vậy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc ông Phùng Thanh T1 và bà Dương Mỹ C chịu trách nhiệm trả toàn bộ vốn vay và lãi là có căn cứ.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Phùng Thanh T1 và bà Dương Mỹ C phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Trị là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 92, Điều 95 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Phùng Thanh T1 và bà Dương Mỹ C (C1) có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng C3 số tiền 28.186.609 đồng (hai mươi tám triệu, một trăm tám mươi sáu nghìn, sáu trăm lẽ chín đồng), trong đó nợ vốn 18.000.000 đồng và nợ lãi 10.186.609 đồng.

2. Kể từ ngày 14/01/2025, ông Phùng Thanh T1 và bà Dương Mỹ C (C1) còn phải tiếp tục chịu lãi theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận ghi trong Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 28/7/2009 và Sổ lưu tờ rơi theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ ngày 30/7/2009 cho đến khi thanh toán xong nợ.

3. Về án phí sơ thẩm: Ông Phùng Thanh T1 và bà Dương Mỹ C (C1) phải chịu án phí số tiền 1.409.330 đồng (một triệu, bốn trăm lẽ chín nghìn, ba trăm ba mươi đồng). Nguyên đơn Ngân hàng C3 không phải nộp tiền tạm ứng án phí, không phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- CCTHADS huyện Thạnh Trị;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Thanh Mai